

CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ

BẢN SO SÁNH VÀ THUYẾT MINH

Dự thảo thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2024/TT-NHNN ngày 29/3/2024

Quy định về quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Ghi chú: Chỉ trích dẫn những điều khoản điểm sửa đổi, bổ sung. Phần chữ gạch chân là phần cần sửa đổi, bổ sung; phần chữ in nghiêng đậm là phần sửa đổi, bổ sung.

Thông tư 01/2024/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước: Cục Phát hành và Kho quỹ, Sở Giao dịch, <u>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</u> (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh). 2. Cơ sở in, đúc tiền. 3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước: Cục Phát hành và Kho quỹ, Sở Giao dịch, <i>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các khu vực</i> (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh). 2. Cơ sở in, đúc tiền. 3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.	Sửa đổi “<i>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</i>” thành “<i>Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại các khu vực (Ngân hàng Nhà nước chi nhánh)</i>” cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới của NHNN theo quy định tại Nghị định 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP ngày 03/6/2026).
Điều 5. Nguyên tắc in, quản lý seri trong quá trình in tiền của cơ sở in, đúc tiền 1. Nguyên tắc in seri trong quá trình in tiền a) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành trước năm 2003, seri gồm vằn seri và dãy số tự nhiên gồm 07 chữ số in từ 0000001 trở đi; b) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành từ năm 2003 trở đi, seri gồm vằn seri và dãy số tự nhiên gồm 08 chữ số, trong đó hai chữ số liền kề với vằn seri là hai chữ số cuối của năm sản xuất tờ tiền, 06 chữ số tiếp theo là dãy số tự nhiên in từ 000001 trở đi; c) Mỗi tờ tiền có một seri riêng.	Điều 5. Nguyên tắc in, quản lý seri trong quá trình in tiền của cơ sở in, đúc tiền 1. Nguyên tắc in seri trong quá trình in tiền a) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành trước năm 2003, seri gồm vằn seri và dãy số tự nhiên gồm 07 chữ số in từ 0000001 trở đi; b) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành từ năm 2003 trở đi, seri gồm vằn seri và dãy số tự nhiên gồm 08 chữ số, trong đó hai chữ số liền kề với vằn seri là hai chữ số cuối của năm sản xuất tờ tiền, 06 chữ số tiếp theo là dãy số tự nhiên in từ 000001 trở đi; <i>b1) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành quy định tại điểm a, b khoản này in từ năm 2027 trở đi, nguyên tắc xác lập seri</i>	Theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 01/2024/TT-NHNN về nguyên tắc in seri: - Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành trước năm 2003 (tiền cotton), mỗi loại tiền được cấp tối đa 676 vằn seri (từ AA0000001), mỗi vằn seri được sử dụng để in 10 triệu hình sản phẩm, tổng số hình sản phẩm in được là 6.760 triệu hình. - Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành từ năm 2003 trở đi (tiền polymer), mỗi loại tiền được cấp tối đa 676 vằn seri/năm, mỗi vằn seri được sử dụng để in 1 triệu hình sản phẩm, tổng số hình sản phẩm in được là 676 triệu hình/năm. Trường hợp sử dụng hết 676 vằn seri (6.760 triệu

Thông tư 01/2024/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
	<i>tờ tiền do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định trong từng thời kỳ.</i> c) Mỗi tờ tiền có một seri riêng.	hình đối với tiền cotton) và 676 vắn seri/năm (676 triệu hình/năm đối với mỗi sản phẩm tiền polymer) thì cần phải tính đến phương án thay đổi nguyên tắc in seri. Thực tế hiện nay, đối với tiền cotton, vắn seri cho sản phẩm B92 đã hết, vắn seri cho sản phẩm B93 còn 02 vắn (tương ứng 20 triệu hình), vắn seri cho sản phẩm B94 còn 212 vắn (tương ứng 2.120 triệu hình). Đối với tiền polymer, năm 2027, kế hoạch in tiền có sản phẩm lớn hơn số vắn seri tối đa được cấp. Để đáp ứng yêu cầu cấp vắn seri trong thời gian tới, đồng thời thống nhất nguyên tắc in seri tiền cotton và polymer nhằm thuận tiện cho công tác quản lý, Cục PHKQ sửa đổi nguyên tắc in seri (đối với các loại tiền in từ năm 2027 trở đi) cụ thể như sau: - Thống nhất cấu tạo seri tờ tiền (cả cotton và polymer) gồm vắn seri (được ghép bởi 2 trong số 26 chữ cái theo bảng chữ cái Alphabet) và dãy số tự nhiên gồm 08 chữ số. - Nguyên tắc xác lập seri tờ tiền (năm sản xuất, dãy số tự nhiên được đánh số từ... đến... hoặc quy ước nào khác) do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định trong từng thời kỳ (theo quy định hiện nay, seri tiền cotton không có ký hiệu năm sản xuất, seri tiền polymer ký hiệu năm sản xuất là hai chữ số liền kề với vắn seri).
Điều 6. Quản lý seri tiền mới in trong quá trình giao, nhận tiền 1. Trong quá trình giao, nhận tiền mới in a) Cơ sở in, đúc tiền giao tiền mới in cho Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ); giao,	Điều 6. Quản lý seri tiền mới in trong quá trình giao, nhận tiền 1. Trong quá trình giao, nhận tiền mới in a) Cơ sở in, đúc tiền giao tiền mới in cho Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ); giao, nhận	

Thông tư 01/2024/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
nhận tiền mới in giữa các Kho tiền Trung ương; giao, nhận tiền mới in giữa Kho tiền Trung ương với Sở Giao dịch và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh; giao, nhận tiền mới in giữa Ngân hàng Nhà nước chi nhánh với nhau. Bên giao tiền mới in phải lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này kèm theo biên bản giao nhận tiền hoặc phiếu xuất. Bên nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu nội dung bảng kê với thực tế giao nhận; trường hợp phát hiện sai sót, bên nhận phải thông báo cho bên giao để thống nhất điều chỉnh, đảm bảo khớp đúng với thực tế giao nhận; <u>b) Khi xuất tiền mới in từ Quỹ dự trữ phát hành sang Quỹ nghiệp vụ phát hành tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và ngược lại</u>, thủ kho bên giao lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này. Thủ kho bên nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu nội dung bảng kê với thực tế giao nhận; trường hợp phát hiện sai sót, bên nhận phải thông báo cho bên giao để thống nhất điều chỉnh, đảm bảo khớp đúng với thực tế giao nhận; c) Bảng kê seri do thủ kho bên giao ký và phải thể hiện chính xác các yếu tố: Bên giao, bên nhận, loại tiền, số lượng, vắn seri, năm sản xuất, ký hiệu bao, gói, bó tiền hoặc quy cách đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định. Bảng kê này được lập thành 02 liên, mỗi bên giao, nhận giữ 01 liên.	tiền mới in giữa các Kho tiền Trung ương; giao, nhận tiền mới in giữa Kho tiền Trung ương với Sở Giao dịch và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh; giao, nhận tiền mới in giữa Ngân hàng Nhà nước chi nhánh với nhau. Bên giao tiền mới in phải lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này kèm theo biên bản giao nhận tiền hoặc phiếu xuất. Bên nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu nội dung bảng kê với thực tế giao nhận; trường hợp phát hiện sai sót, bên nhận phải thông báo cho bên giao để thống nhất điều chỉnh, đảm bảo khớp đúng với thực tế giao nhận; <i>b) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khi xuất, nhập tiền mới in giữa Quỹ dự trữ phát hành và Quỹ nghiệp vụ phát hành, giao nhận trong nội bộ Quỹ dự trữ phát hành khi thực hiện lệnh điều chuyển</i>, thủ kho bên giao lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này. Thủ kho bên nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu nội dung bảng kê với thực tế giao nhận; trường hợp phát hiện sai sót, bên nhận phải thông báo cho bên giao để thống nhất điều chỉnh, đảm bảo khớp đúng với thực tế giao nhận; c) Bảng kê seri do thủ kho bên giao ký và phải thể hiện chính xác các yếu tố: Bên giao, bên nhận, loại tiền, số lượng, vắn seri, năm sản xuất, ký hiệu bao, gói, bó tiền hoặc quy cách đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định. Bảng kê này được lập thành 02 liên, mỗi bên giao, nhận giữ 01 liên.	Theo mô hình tổ chức hiện nay, một NHNN chi nhánh khu vực quản lý các kho tiền đặt tại các địa bàn, do đó khi có lệnh điều chuyển tiền (bao gồm cả tiền mới in) từ kho tiền này đến kho tiền kia thuộc cùng một NHNN chi nhánh khu vực sẽ phát sinh trường hợp giao nhận tiền mới in giữa các kho tiền của cùng một NHNN chi nhánh khu vực (giao nhận trong nội bộ Quỹ dự trữ phát hành của NHNN chi nhánh khu vực). Đối với trường hợp này, NHNN chi nhánh khu vực không phải bên giao, bên nhận nên chỉ nắm được thông tin về số lượng, giá trị tiền theo lệnh điều chuyển, do đó bên giao, bên nhận là kho tiền giao và kho tiền nhận thuộc cùng NHNN chi nhánh khu vực cần phải lập bảng kê seri để theo dõi, quản lý, lưu trữ thông tin để phục vụ cho việc tra cứu, cung cấp thông tin. Do vậy, dự thảo Thông tư bổ sung trường hợp giao nhận tiền mới in trong nội bộ Quỹ dự trữ phát hành của NHNN chi nhánh khu vực phải lập bảng kê seri.

Thông tư 01/2024/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung	Thuyết minh
Điều 11. Tổ chức thực hiện Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Giám đốc Sở Giao dịch, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và cơ sở in, đút tiền chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.	Điều 11. Tổ chức thực hiện Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, cơ sở in, đút tiền chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.	Sửa đổi cho phù hợp với ngôn ngữ trình bày chung về trách nhiệm tổ chức thực hiện.

CỤC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ